

UBND TỈNH HOÀ BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1968 /SGD&ĐT-TrH

Hoà Bình, ngày 11 tháng 10 năm 2011

V/v triệu tập GV THPT tham dự
tập huấn cụm tại THPT Đà Bắc.

Kính gửi: Các trường THPT Đà Bắc, Yên Hòa, Mường Chiềng, Lạc Long Quân, Nguyễn Du, Ngô Quyền, Cao Phong, Thạch Yên, Kỳ Sơn, Phú Cường.

Thực hiện kế hoạch số 1367/KH-SGD&ĐT ngày 25/7/2011 về việc triển khai tập huấn chuyên môn cho giáo viên THPT năm 2011; Kế hoạch số 1341/KH-SGD&ĐT ngày 21/7/2011 về việc tập huấn Tin học và ứng dụng CNTT trong giảng dạy cho giáo viên THPT năm 2011; Kế hoạch số 1342/KH-SGD&ĐT ngày 21/7/2011 về việc triển khai tập huấn chuyên môn cho giáo viên ngoại ngữ THPT năm 2011;

Để thực hiện tốt việc tập huấn năm 2011 tại cụm THPT Đà Bắc, Sở Giáo dục và Đào tạo triệu tập các học viên tham dự các lớp tập huấn, cụ thể như sau:

1. Đối tượng:

- Giáo viên 9 môn Toán, Văn, Lý, Hóa, Anh, Tin, Sinh, Sử, Địa (*Danh sách kèm theo*).
- Không cử đi tập huấn các đồng chí GV có con nhỏ dưới 6 tháng, đang có thai trên 3 tháng, các đồng chí GV cốt cán cấp tỉnh, GV nam trên 55 tuổi, nữ trên 50 tuổi.
- Mỗi trường THPT cử 01 lãnh đạo phụ trách đoàn.

2. Nội dung tập huấn:

- Lý thuyết và thực hành bản đồ tư duy (01 ngày).
- Tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học (01 ngày với 02 môn: Vật lý và Lịch sử).
- Tập huấn thực hành (01 ngày đối với 02 môn Lý và Sử; 02 ngày đối với 7 môn còn lại).

3. Yêu cầu:

- Học viên mang máy tính xách tay để thực hành (nếu có).
- Các học viên môn Lý và Sử mang USB có ít nhất 01 bài giảng có sử dụng CNTT.
- Học viên mang SGK môn học, chuẩn KT-KN, hướng dẫn giảng dạy của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, phân phối chương trình môn học của đơn vị mình.
- Các tổ chuyên môn của các trường cùng xây dựng các giáo án dạy thực hành mà trường được phân công.

4. Thời gian: 03 ngày, từ ngày 19 đến 21/10/2011 (*Khai mạc: 7h30 ngày 19/10*).

5. Địa điểm: Trường THPT Đà Bắc.

6. Kinh phí: Thực hiện theo chế độ hiện hành.

Yêu cầu các đơn vị cử đủ, đúng thành phần tham gia tập huấn./. *ln*

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở;
- Website ngành;
- Lưu VT, GDTrH (NDT 05).



Nguyễn Hồng Mạc

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH



**DANH SÁCH GIÁO VIÊN THAM DỰ TẬP HUẤN NĂM 2011
TẠI CỤM THPT ĐÀ BẮC**

(Kèm theo Công văn số: 1968 /SGD&ĐT-TrH, ngày 11 tháng 10 năm 2011)

STT	Trường	Họ và tên	Môn	Ghi chú
1	THPT Đà Bắc	Đinh Thị Hạnh	Địa lý	
2	THPT Đà Bắc	Đặng Thị Thúy	Hóa học	
3	THPT Đà Bắc	Lê Văn Hải	Hóa học	
4	THPT Đà Bắc	Phùng Thị Quỳnh	Lịch sử	
5	THPT Đà Bắc	Đỗ Mộng Hằng	Ngữ văn	
6	THPT Đà Bắc	Đinh Thị Hường	Ngữ văn	
7	THPT Đà Bắc	Bàn Như Quỳnh	Ngữ văn	
8	THPT Đà Bắc	Phạm Thị Loan	Ngữ văn	
9	THPT Đà Bắc	Triệu Thị Liên	Ngữ văn	
10	THPT Đà Bắc	Vũ Thị Hiền	Ngữ văn	
11	THPT Đà Bắc	Lường Thị Tường	Sinh học	
12	THPT Đà Bắc	Vũ Chí Hiếu	Tin học	
13	THPT Đà Bắc	Nguyễn Hồng Loan	Tiếng Anh	
14	THPT Đà Bắc	Bùi Thị Hà	Toán	
15	THPT Đà Bắc	Nguyễn Minh Hương	Toán	
16	THPT Đà Bắc	Nguyễn Ngọc Ly	Toán	
17	THPT Đà Bắc	Nguyễn Thị Thảo	Toán	
18	THPT Đà Bắc	Nguyễn Thu Phương	Toán	
19	THPT Đà Bắc	Trần Văn Hùng	Toán	
20	THPT Đà Bắc	Đinh Thị Hoa	Vật lý	
21	THPT Đà Bắc	Trần Trung Đông	Vật lý	
22	THPT Đà Bắc	Tòng Thị Tâm	Vật lý	
23	THPT Cao Phong	Khà Thị Hạnh	Địa lý	
24	THPT Cao Phong	Nguyễn Hải Trang	Địa lý	
25	THPT Cao Phong	Nguyễn Thị Thương	Hóa học	
26	THPT Cao Phong	Lò Thị Hoan	Lịch sử	
27	THPT Cao Phong	Nguyễn Quốc Tuấn	Lịch sử	
28	THPT Cao Phong	Phạm Thị Phương	Lịch sử	
29	THPT Cao Phong	Nguyễn Mạnh Hùng	Sinh học	
30	THPT Cao Phong	Nguyễn Thùy Vân	Sinh học	
31	THPT Cao Phong	Nguyễn Thị Giang	Tin học	
32	THPT Cao Phong	Phạm Thị Thu Huế	Tin học	
33	THPT Cao Phong	Bùi Thị Huệ	Tiếng Anh	
34	THPT Cao Phong	Đặng Thị Hương	Tiếng Anh	
35	THPT Cao Phong	Doãn Thị Hiền	Tiếng Anh	
36	THPT Cao Phong	Nguyễn Thị Thanh Lương	Tiếng Anh	
37	THPT Cao Phong	Phạm Thị Thanh Quý	Tiếng Anh	
38	THPT Cao Phong	Áu Hải Vân	Vật lý	
39	THPT Cao Phong	Đoàn Thị Thương	Vật lý	
40	THPT Cao Phong	Bùi Văn Tam	Vật lý	
41	THPT Cao Phong	Lại Anh Việt	Vật lý	
42	THPT Kỳ Sơn	Nguyễn Huy Trường	Tin học	
43	THPT Kỳ Sơn	Nguyễn Văn Long	Tin học	
44	THPT Kỳ Sơn	Phan Anh Đức	Tin học	
45	THPT Lạc Long Quân	Nguyễn Thị Hồng Nhan	Tin học	
46	THPT Mường Chiềng	Bùi Thị Gấm	Địa lý	
47	THPT Mường Chiềng	Tăng Xuân Tùng	Địa lý	



48	THPT Mường Chiềng	Trần Hồng Hiệp	Hóa học	
49	THPT Mường Chiềng	Xa Văn Oanh	Hóa học	
50	THPT Mường Chiềng	Đỗ Thị Bối	Lịch sử	
51	THPT Mường Chiềng	Nguyễn Viết Quang	Lịch sử	
52	THPT Mường Chiềng	Đinh Thị Hường	Ngữ văn	
53	THPT Mường Chiềng	Nguyễn Thị Thùy Hương	Ngữ văn	
54	THPT Mường Chiềng	Nguyễn Hùng Mạnh	Sinh học	
55	THPT Mường Chiềng	Sa Văn Có	Sinh học	
56	THPT Mường Chiềng	Nguyễn Thị Thùy Trang	Tiếng Anh	
57	THPT Mường Chiềng	Trần Duy Hiếu	Tiếng Anh	
58	THPT Mường Chiềng	Bùi Thị Thơ	Toán	
59	THPT Mường Chiềng	Bùi Thị Văn	Toán	
60	THPT Mường Chiềng	Mai Đình Luyện	Toán	
61	THPT Mường Chiềng	Nguyễn Văn Nam	Toán	
62	THPT Mường Chiềng	Lường Văn Đông	Vật lý	
63	THPT Mường Chiềng	Nguyễn Thị Thao	Vật lý	
64	THPT Ngô Quyền	Nguyễn Thị Thơm	Địa lý	
65	THPT Ngô Quyền	Đặng Thanh Ngọc	Hóa học	
66	THPT Ngô Quyền	Hà Thanh Bình	Hóa học	
67	THPT Ngô Quyền	Nguyễn Kim Hoa	Sinh học	
68	THPT Ngô Quyền	Phạm Hoài Thu	Sinh học	
69	THPT Ngô Quyền	Đinh Thị Mai	Tiếng Anh	
70	THPT Ngô Quyền	Nguyễn Việt Thắng	Tiếng Anh	
71	THPT Ngô Quyền	Bùi Huy Thiện	Toán	
72	THPT Ngô Quyền	Bùi Thị Hậu	Toán	
73	THPT Ngô Quyền	Đỗ Thị Thủy	Toán	
74	THPT Ngô Quyền	Hoàng Kim Anh	Toán	
75	THPT Ngô Quyền	Lê Minh Nguyệt	Toán	
76	THPT Ngô Quyền	Bùi Lương Mỹ	Vật lý	
77	THPT Ngô Quyền	Đặng Thị Sâm	Vật lý	
78	THPT Nguyễn Du	Nguyễn Thị Giang	Địa lý	
79	THPT Nguyễn Du	Vũ Thị Thanh Hương	Địa lý	
80	THPT Nguyễn Du	Phạm Thị Khuyên	Hóa học	
81	THPT Nguyễn Du	Vũ Thị Huyền Trang	Lịch sử	
82	THPT Nguyễn Du	Bùi Thanh Tùng	Ngữ văn	
83	THPT Nguyễn Du	Bùi Thị Bích Thủy	Ngữ văn	
84	THPT Nguyễn Du	Hoàng Thị Huệ	Ngữ văn	
85	THPT Nguyễn Du	Lê Thị Loan	Ngữ văn	
86	THPT Nguyễn Du	Ngô Đức Sơn	Sinh học	
87	THPT Nguyễn Du	Phạm Thị Xuân Diệu	Sinh học	
88	THPT Nguyễn Du	Đỗ Ngọc Lan	Tin học	
89	THPT Nguyễn Du	Bùi Thị Như Quỳnh	Tin học	
90	THPT Nguyễn Du	Đặng Thị Thuý Hường	Tiếng Anh	
91	THPT Nguyễn Du	Nguyễn Thị Thanh Hương	Tiếng Anh	
92	THPT Nguyễn Du	Nguyễn Thị Phương Thảo	Toán	
93	THPT Nguyễn Du	Phạm Thị Bích Hiền	Toán	
94	THPT Nguyễn Du	Trần Thị Thanh Trang	Toán	
95	THPT Nguyễn Du	Vũ Thị Lan	Toán	
96	THPT Nguyễn Du	Đào Thị Ngọc Anh	Vật lý	
97	THPT Phú Cường	Trần Thị Sim	Địa lý	
98	THPT Phú Cường	Bùi Thị Thu Phương	Hóa học	
99	THPT Phú Cường	Nguyễn Tiến Thành	Hóa học	
100	THPT Phú Cường	Phạm Thị Tươi	Lịch sử	
101	THPT Phú Cường	Hoàng Thị Hợp	Ngữ văn	



102	THPT Phú Cường	Nguyễn Thị Hanh	Ngữ văn	
103	THPT Phú Cường	Nguyễn Thị Thanh	Ngữ văn	
104	THPT Phú Cường	Nguyễn Thị Thu Hà	Ngữ văn	
105	THPT Phú Cường	Nguyễn Thị Kim Xanh	Sinh học	
106	THPT Phú Cường	Nguyễn Thị Thu Hà	Tin học	
107	THPT Phú Cường	Nguyễn Thị Huyền	Tiếng Anh	
108	THPT Phú Cường	Nguyễn Thị Hương	Toán	
109	THPT Phú Cường	Nguyễn Thị Hương Ly	Toán	
110	THPT Phú Cường	Nguyễn Việt Thịnh	Toán	
111	THPT Phú Cường	Phùng Mai Huyền	Toán	
112	THPT Phú Cường	Lê Ngọc Phương	Vật lý	
113	THPT Phú Cường	Nguyễn Quang Hiếu	Vật lý	
114	THPT Thạch Yên	Nguyễn Thành Trung	Địa lý	
115	THPT Thạch Yên	Nguyễn Thị Cúc	Hóa học	
116	THPT Thạch Yên	Vũ Thị Thu Hiền	Lịch sử	
117	THPT Thạch Yên	Vũ Thị Thuý	Lịch sử	
118	THPT Thạch Yên	Dương Đức Thắng	Ngữ văn	
119	THPT Thạch Yên	Nguyễn Thị Hương	Ngữ văn	
120	THPT Thạch Yên	Nguyễn Thị Mùi	Ngữ văn	
121	THPT Thạch Yên	Nguyễn Văn Bắc	Ngữ văn	
122	THPT Thạch Yên	Nguyễn Thuý Dung	Sinh học	
123	THPT Thạch Yên	Phạm Văn Tuấn	Sinh học	
124	THPT Thạch Yên	Nguyễn Xuân Đăng	Tin học	
125	THPT Thạch Yên	Bùi Thanh Hường	Tiếng Anh	
126	THPT Thạch Yên	Bùi Thị Kim	Tiếng Anh	
127	THPT Thạch Yên	Vũ Khắc Thành	Tiếng Anh	
128	THPT Thạch Yên	Hoàng Mạnh Tiến	Toán	
129	THPT Thạch Yên	Trần Tươi Sáng	Toán	
130	THPT Thạch Yên	Bùi Duy Tuyên	Vật lý	
131	THPT Thạch Yên	Bùi Văn Phong	Vật lý	
132	THPT Yên Hòa	Bàn Văn Hồng	Địa lý	
133	THPT Yên Hòa	Nguyễn Hoàng Anh	Địa lý	
134	THPT Yên Hòa	Bàn Văn Dũng	Hóa học	
135	THPT Yên Hòa	Xa Văn Khiêm	Hóa học	
136	THPT Yên Hòa	Đinh Văn Tuấn	Lịch sử	
137	THPT Yên Hòa	Phạm Văn Quân	Lịch sử	
138	THPT Yên Hòa	Bùi Văn Chung	Ngữ văn	
139	THPT Yên Hòa	Phạm Thị Xuyến	Ngữ văn	
140	THPT Yên Hòa	Phạm Văn Đại	Ngữ văn	
141	THPT Yên Hòa	Đinh Chí Cường	Sinh học	
142	THPT Yên Hòa	Nguyễn Văn Minh	Sinh học	
143	THPT Yên Hòa	Kiều Xuân Thành	Tin học	
144	THPT Yên Hòa	Đỗ Thị Nhung	Tiếng Anh	
145	THPT Yên Hòa	Bùi Thị Trà	Tiếng Anh	
146	THPT Yên Hòa	Lương Văn Tín	Tiếng Anh	
147	THPT Yên Hòa	Đỗ Văn Kiên	Toán	
148	THPT Yên Hòa	Bùi Văn Được	Toán	
149	THPT Yên Hòa	Quách Ngọc Toàn	Toán	
150	THPT Yên Hòa	Đinh Văn Nguyên	Vật lý	
151	THPT Yên Hòa	Đoàn Thị Thanh Vân	Vật lý	